

Câu 1: Từ ngữ liệu đã cho em hãy thiết kế 1 bài tập về sử dụng trích dẫn, cước chú hoặc đánh dấu phần bị tình lược trong văn bản. Sau đó, trình bày ngắn gọn hướng dẫn hoặc gợi ý cách làm để bạn học có thể thực hiện tốt bài tập đó.

pho Đoàn – một mẹ Tây⁽¹⁾ dầm dề – cầu thoát và giờ thiêu đến phục vụ ở hiệu may Âu hoá. Từ đó, Xuân bắt đầu tham gia vào “việc các cách xã hội”. Nhờ thuộc lòng những bài quảng cáo thuốc lá, hẳn được nhận các danh hiệu “sinh viên trường thuốc”, “độc tố⁽²⁾ Xuân”. Hẳn gia nhập xã hội thương lưu, quan hệ với những nhân vật có thế lực, được có Tuyết – em Văn Minh, con cụ cố Hồng rất giàu có – say mê. Xuân còn được bà phò Đoàn nhờ dạy dỗ cho cậu Phước – quý tử của bà – và lại được nhà sư Tăng Phú mượn làm “cổ vấn chủ hào cái mớ”. Cũng ngày, hẳn cũng được nhiều người kính trọng, sợ hãi. Vì vì tình, hẳn gầy ra cái chết của cụ cố Hồng – kẻ đi củ củ Hồng. Cái chết này được mọi người trong gia đình cụ mong đợi từ lâu, bởi vậy, Xuân được ghi em. Xuân được Văn Minh dẫn đi đăng kí tranh giải quần vợt, nhận dịp vua Xim đến Bắc Kì. Bằng thủ đoạn xảo trá, hẳn đã làm cho hai cầu thủ nổi tiếng bị bất ngờ trước hôm thi đấu. Không có cầu thủ chính, Xuân được dịp thì tài về quán quân Xim trước sự chứng kiến của hai vua, các quan và hàng nghìn công chúng. Để giữ mối hoà hảo với nước láng giềng, hẳn được lệnh phải thua. Kết thúc trận đấu, Xuân hùng hân đến thuyết cho đám đông dân chúng hiểu “sự hi sinh vì Tổ quốc” của mình. Hân thành “bác sĩ nhân”, thành “anh hùng cứu quốc”, Xuân còn được thưởng Bắc Đẩu bội tinh⁽³⁾, được mời vào Hội Khai trí tiến đức, được nhận làm con rể cụ cố Hồng.

Cuối chương XIV, vì tình, Xuân Tộc Đồ làm cụ cố Hồng rất tức giận. Thấy thế, hẳn sợ hãi bỏ chạy. Mọi người lại có lòng Xuân là một “thầy thuốc chính hiệu”, vì giận nên đã “quên mất lòng nhân nhà nghề” (Đoạn trích dưới đây thuộc chương XV của tiểu thuyết *Số đỏ* (nhân đề của chương đã được lược bớt)⁽⁴⁾).

VĂN BẢN

Ba hôm sau, ông cụ già⁽⁵⁾ chết thối.

Cả gia đình ấy đã nhào lên một người một cách, đi gọi từ ông lang bần Tây cho đến ông lang bần Đông, già và trẻ, để thực hành dùng cái lí thuyết “nhiều thầy thuốc ma”. Ông cụ già chết, danh dự của Xuân lại càng to thêm, vì cái lí rất chính đáng là luôn ba hôm nó đã trốn một chỗ nào không ai biết, đến nơi cụ bà cho người đi tìm đâu cũng không thấy. Thiếu ông đốc tổ Xuân là thiếu tất cả, những ông thầy thuốc chính hiệu đã thất bại hoàn toàn. Về phần ông đốc tổ Trục Ngồn, thấy bạn đồng nghiệp Xuân của ông không chữa, cho đó là một bệnh nặng, nên cũng không dám nhận. Đó là một bài học cho những kẻ nào dám bảo một người như Xuân là con nhà họ Lưu, ma cả bồng⁽⁶⁾, vô học, vô lai⁽⁷⁾, nhất han quân⁽⁸⁾, văn văn...

- (1) Mẹ Tây: đây là Việt Nam lấy người Âu – Phi (mới một cách khinh bỉ).
- (2) Độc tố (phân âm tiếng Pháp: *detoxeur*): bác sĩ y khoa.
- (3) Bắc Đẩu bội tinh: một trong những huân chương cao quý nhất của nhà nước Pháp.
- (4) Nhan đề đầy đủ của chương XV: *Thành phố của một tang gia – Văn Minh nhà cũng nói vào – Một đám ma giương mắt.*
- (5) Ông cụ già: chỉ cụ cố Hồng, bố cụ cố Hồng, ông nội của Tuyết và Văn Minh.
- (6) Ma cả bồng (phân âm tiếng Pháp: *sagabond*): kẻ lang thang đầu đường sá chợ.
- (7) Vô lai: kẻ bất lương, không còn nhân cách.
- (8) Nhất han quân: một ông đồ sân quần vợt.

123

ngĩa là bọn đầu con, đã bắt đầu là ô lên rằng phải gia chấp. Cậu tổ Tân thì cứ đến người lên vì cậu đã sẵn sàng mảy cái máy ảnh mà mũi cậu không được dùng đến. Bà Văn Minh thì sớt cả một vì máu không được mặc những đồ xô gai tàn thối, cái mũ mấn⁽¹⁾ trắng viền đen – *dernières créations*⁽²⁾. Những cái răn ăn với nhau mà trên Âu hoá một khi đã lừng, sếp⁽³⁾ ra thì có thể ban cho những ai có tang đương đầu đơn vị kẻ chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đó. Ông Typp⁽⁴⁾ rất bực mình vì mũi không được thổi những sự chế tạo của mình ra mắt công chúng để xem các báo chí phê bình ra sao. Người ta đổ lỗi cho ông Văn Minh không khéo can thiệp để mọi việc phải trì hoãn, cụ Hồng cứ nhảm mồm lại kêu kêu làm, cụ bà hay lễ lễ, về chuyện lễ thôi. Kì thi⁽⁵⁾ số đi chưa phát phục chỉ vì chuyện Tuyêt, hay việc Xuân Tộc Đồ đã gây ra cho Tuyêt vậy.

[...]

Sáng hôm sau, đúng 7 giờ thì cắt đám. Hai viên cảnh sát thuộc bộ thứ 18 là *Mim Do* và *Mim Tuar*⁽⁶⁾ đã được thuê giữ trật tự cho đám ma. Giữa lúc không có ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sếp vô nợ, mấy ông cảnh sát này được có đám thối thì sung sướng cực điểm, đã trong cơn rất hết lòng. Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyêt. Tại sao Xuân lại không đến phùng viếng gì cả? Tại sao Xuân lại không đi đưa? Hay là Xuân khinh mình? Những câu hỏi ấy đã khiến Tuyêt đau khổ một cách rất chính đáng, có thể muốn tự tử được. Tìm kiếm khắp nhà trong bọn người đi đưa đám ma cũng không thấy “bạn gái” đâu cả, Tuyêt như bị kim châm vào lòng.

Hôm nay Tuyêt mặc bộ y phục Ngày thơ – cái áo dài von mỏng, trong có cước-sê⁽⁷⁾, trong như cỏ nách và nõn vù – nhưng mà viền đen, và đội một cái mũ mấn xinh xinh. Thấy rằng thiên hạ đồn mình họ bồng nhiều quá, Tuyêt bèn mặc bộ Ngày thơ để cho thiên hạ phải biết rằng mình chưa đánh mất cả chữ trinh⁽⁸⁾. Với cái tráp trâu cau và thuốc lá, Tuyêt mới các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt lại hot có một vẻ buồn lãng mạn rất đúng một nhà cô đám. Những ông bạn thân của cụ cố Hồng, ngực đầy những huy chương như: Bắc Đẩu bội tinh, Long bội tinh, Cao Mên bội tinh, Vạn Tượng bội tinh, văn văn... trên mếp và cầm

- (1) Mấn mấn: mũ bằng vải xô trắng, hình chóp, dùng cho phụ nữ khi đưa tang bố, mẹ hoặc chồng.
- (2) *Dernières créations* (tiếng Pháp đọc là đê-ni-ê cre-a-si-ông): những sáng tạo mới nhất.
- (3) Sếp vô (tiếng Pháp: *insouciant*): tang ra, đăm ra để quảng cáo.
- (4) Ông Typp: đặc là Tập-pho-nê viết tắt của cậu. Từ *vua phụ nữ*; đây là tên của nhân vật học sĩ chuyên về màu ở trên may Âu hoá của vợ chồng Văn Minh.
- (5) Kì thi (từ cũ): đấu tiền, khởi đầu.
- (6) *Mim Do*, *Mim Tuar* (phân âm tiếng Pháp: *mille deux*, *mille trois*): 1002, 1003; số hiệu của hai viên cảnh sát Pháp.
- (7) Cước-sê (tiếng Pháp: *coiffe*): áo ngực của phụ nữ.
- (8) Chữ trinh: (trình tiết); nói về sự trong trắng của người con gái khi chưa có chồng.

125

Người ta lại đi một cái cụ lang Ti lẫn cụ lang Phố, nhưng vì quá giận, hai cụ đã từ chối chạy chữa cũng như những vị danh y biết tự trọng. Người ta đã nghĩ đến cả thuốc thánh đến Bìa vữa một chửa một người họ lao và một người cảm thương hẳn bằng bần đen và cắt trâu, công hiệu đến nỗi họ mất mạng, và quan trên lại điều tra ra rằng có một tụi cường hào tổ chức ra thành, mà tụi cường hào ấy lại ăn cắp tiền quỹ nhà, nên tự nhiên cũng hết thiêng liêng... Những việc rắc rối như thế đã làm cho ông già hơn tám mươi tuổi phải chết một cách bình tĩnh. Trong lúc gia đình nhón nháo, thàng bối tiêm đã đem được đúng một nghìn tám trăm bảy mươi hai cái gói: “Biết rồi, khổ lắm, nói mãi!” của cụ cố Hồng.

Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm. Ông Phan mọc sừng⁽¹⁾ đã được cụ Hồng nói nhỏ vào tai rằng sẽ chia cho con gái và sẽ thêm một số tiền là vài nghìn đồng. Chính ông ta cũng không ngờ rằng giá trị đời sống trước và hình trên đầu ông ta mà lại to đến như thế. Ông cụ rằng Xuân có tài quảng cáo làm, nói một lời là có vài nghìn bạc, nên sau khi được lời hứa giá trị của ông bố vợ, ông từ tình nguyện với Xuân một công cuộc doanh thương... “Thưa ngài, ngài là một người chóng mọc sừng!” Ông Xuân chỉ nói có thế mà làm cho ông thêm được vài ba nghìn bạc thì khi ông Xuân nói đại khái: “Thưa ngài, thế hàng này tốt nhất, buôn ở Tây phương” chắc phải có giá trị hơn nữa. Ông muốn gặp ngay Xuân để trả nó năm đồng, trước khi buôn bán cũng phải giữ chữ tín⁽²⁾ lắm lắm.

Cụ cố Hồng đã nhắm nghiền mắt lại để mơ màng đến cái lúc cụ mặc đồ xô gai, lụ khụ chống gậy, vữa ho khạc vữa khạc máu, để cho thiên hạ phải chỉ trỏ: “Ủi kia, con gái nhớn đã già đến thế kia kia!”. Cụ chắc cả muốn phân rằng ai cũng phải ngớt khem một cái đám ma như thế, một cái gây như thế...

Điều băn khoăn của con cụ, ông Văn Minh, chỉ là một luật sư đến chứng kiến cái chết của ông nói mà thôi. Thế là từ nay mà đi, cái chức thu kia sẽ vào thời kì thực hành chứ không còn là lí thuyết viễn vông nữa. Ông chỉ phiên một số không biết xử trí với Xuân Tộc Đồ ra sao cho phải... Xuân tuy phạm tội quyền rồi mới em gái ông, tổ cáo cái tội trạng hoang đàng của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình có đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết. Hai cái tội nhỏ, một cái ơn to... Làm thế nào? Ông phân vân, vô đầu rít tóc, lúc nào mới cũng đâm đâm chửi chửi⁽³⁾, thành thử lại thành ra hạp thời trang, vì mặt ông thất đức cái mặt một người lúc gia đình đang là tang gia bối rối.

Mãi hồi rồi thật. Người chết, sau khi được quan trên khám qua loa, đã được khám nghiệm⁽⁴⁾ đến gần một ngày rồi, vậy mà chưa thấy cụ Hồng ra lệnh phát phục⁽⁵⁾, mặc dầu mọi công việc có hành tang lễ đã quyết định xong xuôi. Phải thế,

- (1) Mọc sừng: chỉ người chóng có vợ người tình.
- (2) Chữ tín: lòng tin nhau, giữ đúng lời hứa.
- (3) Đâm đâm chửi chửi (từ gốc là đâm chửi): bần lòng suy nghĩ, bần khoăn nháo bẽ.
- (4) Khám nghiệm: học thì thế người chết để đặt vào quan tài.
- (5) Phát phục: bắt đầu mặc áo tang.

124

đều đủ rủa rủa, hoặc dài hoặc ngắn, hoặc đen hoặc hung hung, hoặc lìn phìn hay rầm rầm, loàn quàn, những ông tai to mặt lớn thì sát ngay với linh cứu, khi trong thấy lẩn da trắng thập thò trong làn áo von trên cánh tay và ngực Tuyêt, ai nấy đều cảm động hơn những khi nghe tiếng kèn *Xuân nữ*⁽¹⁾ ai oán, não nùng.

Với một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiểu bát cống⁽²⁾, lọng quay đi lọng⁽³⁾, cho đến lúc bốc xoảng⁽⁴⁾ và *bù-dịch*⁽⁵⁾, và vòng hoa, có đến ba trăm cái đôi, vài ba trăm người đi đưa, lại có cậu tổ Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thì nhau như ở hội chợ. Thật là một đám ma to tát có thể làm cho người chết nằm trong quan tài cũng phải mỉm cười sung sướng, nếu không gật gù cái đầu...!

Khi đi được bốn phố, giữa lúc Typp và bà vợ, bà phò Đoàn và ông Joseph (Giô-đép) Thiêt, và mấy người nữa đương lao vào phê bình thái độ của Xuân thì thấy cả đám phải đứng dừng lại như hàng đầu gặp phải một nạn xe có vậy. Giữa lúc ấy, sáo chiếc xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng che hai lọng, từ một ngã lên vào chiếm chỗ sau năm là có đen. Hai vòng hoa đỏ sỏ, một của báo *Gô-mô*, một của Xuân, cũng lên vào hàng đầu. Cậu tổ Tân với tay cầm mấy ảnh lách tách rồi xuống thua với mẹ. Cụ bà hốt hốt chạy lên, rồi cảm động hết sức, vì nó là phần của ông Xuân, ông Xuân đốc tũ, và ông Xuân, cổ vấn chủ *Gô-mô*, nên mới có sự long trọng như thế thêm cho đám ma. Cụ sung sướng kêu: “Ấy giá không có môn ấy thì là thiếu chưa được to, may mà ông Xuân đã nghĩ hộ tôi!”. Sư cụ Tăng Phú thì sung sướng mà vênh vào ngồi trên một chiếc xe, vì sư cụ chắc rằng trong số thiên hạ đứng xem ở các phố, thế nào cũng có người nhận ra rằng sư cụ đã đánh để được Hội Phật giáo, và như thế thì là một cuộc đức tang đầu tiên của báo *Gô-mô* vậy.

Xuân Tộc Đồ cắt đặt đầu vào đẩy rồi mới xuống chốc những người đi đưa. Tuyêt đã liếc mắt đưa tình cho nó để tỏ ý cảm ơn. Mọi người đã quên ghen nó hoặc ghen ghét nó...

Đám ma đưa đến đầu làm huyện nào đến đấy. Cả một thành phố đã nhón nháo lên khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng. Thiên hạ chỉ ý đặc biệt vào những kiểu quần áo tang của tiệm may Âu hoá như ý ông Typp và

- (1) *Xuân nữ*: một điệu nhạc cổ hành trong đám tang.
- (2) Kiểu bát cống (kiểu): một thứ phương tiện để khương người đi đường gồm một ghế ngồi và có mái che; khi dùng để nước thần thánh, được sơn son thếp vàng; loại kiệu sang trọng, có 8 đèn, 16 người không.
- (3) Lọng quay đi lọng (lọng): đó dùng để che nắng mưa, giống hình chiếc ô, mặt phẳng, chỉ dùng cho người quyền quý hoặc trong các đám rước thần thánh; ở đây, nó loan quay được che lọng cho thêm phần “quý phái”!
- (4) Lóc bốc xoảng: một loại nhạc cụ Tàu bằng kim loại; tên nhạc cụ được gọi theo lối dân dã, nó phỏng im thành mà nó phải ra.
- (5) *Bù-dịch* (đọc chệch âm tiếng Pháp *musique* nghĩa là âm nhạc): kèn đồng của Tây.

126

bà Vân Minh. Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đáp, phùng viếng đến thế, và đảm ma như kể đã là danh giá nhất tất cả.

Đám cứ đi...

Kèn Ta, kèn Tây, kèn Tàu lần lượt thay nhau mà rộn lên. Ai cũng làm ra bộ mặt nghiêm chỉnh, song le sự thật thì vẫn thì thầm với nhau chuyện trò về vợ con, về nhà cửa, về một cái tủ mới sắm, một cái áo mới may. Trong mấy trăm người đi đám thì một nửa là phụ nữ, phần nhiều tân thời, bạn của cô Tuyết, bà Vân Minh, cô Hoàng Hôn, bà Phó Đoan, vân vân... Thật là đủ giai thanh gái lịch⁽¹⁾, nên họ chim nhau⁽²⁾, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hèn hỏ nhau, bằng những vẻ mặt buồn rầu của những người đi đám ma.

Chen lấn vào những tiếng khóc lóc, mĩa mai nhau của những người trong tang gia, người ta thấy những câu thì thảo như sau này:

– Con bé nhà ai khâu thế? – Con bé bên cạnh đẹp hơn nữa! – Ủ, ừ, cái thằng ấy bạc tình bỏ mẹ! – Xưa kia vợ nó bỏ nó chó? – Hai đốt chóng rớt! – Còn xuân chân! – Gôm cái ngực, đảm⁽³⁾ quá đi mất! – Làm mới cho tờ nê? – Mỏ vàng hay mỏ chì⁽⁴⁾? – Không, không hèn hó gì cả. – Vợ béo thể, chóng gãy thế thì mọc sưng mắt! Vân vân...

Và còn nhiều câu nói vui vẻ, ý nhị khác nữa, rất xứng đáng với những người đi đám đám ma.

Đám cứ đi...

Đến huyết, lúc hạ quan tài, cậu tú Tân hóm thướt trong chiếc áo thụng trắng đã bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc cong lưng, hoặc lau mặt như thế này, như thế nọ... để cậu chụp ảnh kỷ niệm lúc hạ huyết. Bạn hữu của cậu rầm rộ nhảy lên những ngói má khác mà chụp để cho ảnh khỏi giống nhau.

Xuân Tóc Đò đồng cảm mũ nghiêm trang một chỗ, bên cạnh ông Phán mọc sưng. Lúc cụ Hồng ho khạc mếu máo và ngắt đi, thì ông này cùng khóc to "Hừ!... Hừ!... Hừ!...".

Ai cũng để ý đến ông cháu rể quý hoá ấy.

(1) Giai thanh gái lịch: trai gái thanh nhàn và lịch sự.

(2) Chim nhau: tán tỉnh, se vào nhau.

(3) Đảm (đọc chệch từ tiếng Pháp: *damer*): chỉ đàn bà.

(4) Mỏ vàng hay mỏ chì: mỏ vàng - ý nói giàu có, nhiều của chím của nôi; mỏ chì - ý nói nghèo, tài sản không có gì. Ở đây tác giả giễu nhại tư tưởng "đào mỏ" (mỏ của cái nhà vợ để sớm được giàu có) của đám thanh niên thượng lưu.

Ông ta khóc quá, muốn lẳng đi thì may có Xuân đỡ khỏi ngã. Nó chặt vật mài cũng không làm cho ông dừng hẳn lên được. Dưới cái khăn trắng to tường, cái áo thụng trắng lơ soè, ông Phán cứ oặt người đi, khóc mãi không thôi.

– Hừ!... Hừ!... Hừ!...

Xuân Tóc Đò muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán cúi vào tay nó một cái giấy bạc nằm đồng gấp tư... Nó nắm tay cho khỏi có người nom thấy, rồi đi tìm cụ Tằng Phú lạc trong đám ba trăm người đương buồn rầu và đau đớn về những điều sơ suất của khổ chủ.

(Truyện tập Vũ Trọng Phụng, tập III,
NXB Văn học, Hà Nội, 1987)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Hạnh phúc của một tang gia là một phần của nhan đề chương XV tiểu thuyết *Số đỏ* do chính Vũ Trọng Phụng đặt. Anh (chị) có suy nghĩ gì về nhan đề này và tình huống trào phúng của đoạn trích?
2. Vì sao cái chết của cụ cố tổ lại là niềm "hạnh phúc" của mọi thành viên trong đại gia đình cụ? Phân tích những niềm "hạnh phúc" khác nhau của mỗi người trong đại gia đình cụ cố Hồng và những người đến đám ma do cái chết của cụ cố tổ đem lại.
3. Anh (chị) hãy phân tích cảnh "đám ma gương máu".
4. Từ niềm "hạnh phúc" của các nhân vật do cái chết của cụ cố tổ đem lại và cảnh tượng của cái "đám ma gương máu", anh (chị) nhận xét như thế nào về xã hội "thượng lưu" thành thị đương thời? Thái độ của nhà văn đối với xã hội này ra sao?
5. Anh (chị) nhận xét gì về nghệ thuật trào phúng của Vũ Trọng Phụng ở đoạn trích này?

GHI NHỚ

Hồng nghệ thuật trào phúng sắc bén, qua đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*, Vũ Trọng Phụng đã phê phán mạnh mẽ bản chất giả dối và sự kố lạng, đôi bội của xã hội "thượng lưu" ở thành thị những năm trước Cách mạng.

LUYỆN TẬP

1. Tìm đọc toàn bộ tác phẩm *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng.
2. Hãy chỉ ra những mâu thuẫn và những chân đúng trào phúng ở đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*.